

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2547**/QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày **05** tháng **11** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện tiếp nhận và không tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Kế hoạch và Đầu tư

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện tiếp nhận và không tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (tại Phụ lục I kèm theo);

Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Kế hoạch và Đầu tư (tại Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1453/QĐ-BKHĐT ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và không tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *chw*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng (để biết);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTT);
- Các đơn vị: ĐTN, QLĐT, PTDN, KTDN, QLKKT, GSTĐT, PC, PHTĐT, LĐVHXH, KHGDNTMT, TCCB, KTCNDV, VP (LĐVP, các đơn vị thuộc VP);
- Trung tâm CNTT (để đưa tin);
- Lưu: VT, VP (THKS) *Tx2*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Bích Ngọc

Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN TIẾP NHẬN VÀ KHÔNG
TIẾP NHẬN TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2547/QĐ-BKHĐT ngày 05 tháng 11 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư) *chữ*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN TIẾP NHẬN TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI (Công bố tại Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024)		
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Quốc hội	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
2	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Quốc hội	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
3	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
4	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
5	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
6	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
8	Chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
9	Thông báo thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
10	Thông báo kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận của dự án đầu tư ra nước ngoài về nước	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
11	Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
II. LĨNH VỰC ĐẦU THẦU <i>(Công bố tại Quyết định số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14 tháng 6 năm 2024)</i>		
12	Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đấu thầu năm 2023 - Nghị định số 24/2024/NĐ-CP - Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT
13	Cấp lại chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	
14	Gia hạn chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	
15	Thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	
III. LĨNH VỰC VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI KHÔNG THUỘC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI DÀNH CHO VIỆT NAM <i>(Công bố tại Quyết định số 1753/QĐ-BKHĐT ngày 28 tháng 11 năm 2018)</i>		
16	Xác nhận chuyên gia	<p>Quyết định số 119/2009/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án ODA;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư liên tịch số 12/2010/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện các chương trình, dự án ODA ban hành kèm theo Quyết định số 119/2009/QĐ-TTg

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
IV. LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA <i>(Công bố tại Quyết định số 1397/QĐ-BKHĐT ngày 21 tháng 9 năm 2018 và Quyết định số 1014/QĐ-BKHĐT ngày 03 tháng 6 năm 2022)</i>		
17	Thủ tục đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên ¹	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 - Nghị định số 80/2021/NĐ-CP - Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT
18	Thủ tục thông báo thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, thông báo giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo và báo cáo hoạt động quỹ khởi nghiệp sáng tạo trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP
V. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM <i>(Công bố tại Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02 tháng 6 năm 2021 và Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024)</i>		
19	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
20	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
21	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư năm 2020

¹ Áp dụng đối với thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo Quyết định số 632/QĐ-BKHĐT ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về lĩnh vực, tiêu chí, quy định công nhận cá nhân, tổ chức tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Kế hoạch và Đầu tư.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
	phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT
22	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT
23	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT
24	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
25	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT
26	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT
27	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
28	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
I. LĨNH VỰC THÀNH LẬP SẮP XẾP LẠI CỦA DOANH NGHIỆP DO NHÀ NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ² <i>(Công bố tại Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022)</i>		
1	Thành lập doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2020 - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP
2	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2020 - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP
3	Chia, tách doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2020 - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP
4	Thành lập doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2020 - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP
5	Giải thể doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2020 - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP

² Là các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và được công bố tại Quyết định số 1303/QĐ-BKHĐT ngày 20/7/2023 về việc công bố TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo yêu cầu tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
II. LĨNH VỰC VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI KHÔNG THUỘC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI DÀNH CHO VIỆT NAM³		
Mục 1. Nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam <i>(Công bố tại Quyết định số 1327/QĐ-BKHĐT ngày 28 tháng 8 năm 2020)</i>		
6	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ	- Nghị định số 80/2020/NĐ-CP
7	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 80/2020/NĐ-CP
8	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ	- Nghị định số 80/2020/NĐ-CP
Mục 2. Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài <i>(Công bố tại Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 8 năm 2023)</i>		
9	Tham gia chương trình, dự án khu vực	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP

³ Là TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và được công bố tại Quyết định số 1303/QĐ-BKHĐT ngày 20/7/2023 về việc công bố TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
10	Quyết định chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách trung ương cho Chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền phê duyệt	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP
11	Đề xuất chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP
12	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình đầu tư công sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của Chính phủ	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP
13	Quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm A sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP
14	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, trừ dự án nhóm A	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP
15	Quyết định đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP
16	Điều chỉnh chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP
17	Quyết định chủ trương thực hiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP
18	Điều chỉnh quyết định chủ trương thực hiện và quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án	- Luật Đầu tư công năm 2019 - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
III. LĨNH VỰC ĐẦU THẦU⁴ <i>(Công bố tại Quyết định số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14 tháng 6 năm 2024)</i>		
22	Đăng ký tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với nhà thầu, nhà đầu tư	- Luật Đấu thầu năm 2023
23	Cập nhật thông tin tài khoản của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	- Nghị định số 24/2024/NĐ-CP

⁴ Các TTHC chỉ thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình (chỉ tiếp nhận và giải quyết trực tiếp trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, không tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa).

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CƠ QUAN THỰC HIỆN
I. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ⁵ <i>(Công bố tại Quyết định số 1330 /QĐ-BKHĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022)</i>		
1	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
2	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
3	Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 206 Luật Doanh nghiệp
II. LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA Đối với thủ tục về đề nghị hỗ trợ tư vấn <i>(Công bố tại Quyết định số 1014/QĐ-BKHĐT ngày 03 tháng 6 năm 2022)</i>		
4	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	Đơn vị đầu mối thuộc bộ, cơ quan ngang bộ được giao tổ chức hoạt động mạng lưới tư vấn viên.
III. LĨNH VỰC ĐẤU THẦU Đối với các TTHC về đầu tư theo phương thức đối tác công tư⁶ và		

⁵ Là các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ và được Bộ công bố tại Quyết định số 1303/QĐ-BKHĐT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố để các bộ, ngành công bố áp dụng.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CƠ QUAN THỰC HIỆN
đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư <i>(Công bố tại Quyết định số 1643/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2021 và Quyết định số 2290/QĐ-BKHĐT ngày 24 tháng 9 năm 2024)</i>		
5	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Quốc hội - Thủ tướng Chính phủ
6	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Bộ trưởng, người đứng đầu cơ quan trung ương; cơ quan tổ chức được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập và được giao dự toán ngân sách theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước
7	Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
8	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Hội đồng thẩm định nhà nước - Hội đồng thẩm định liên ngành - Hội đồng thẩm định cấp cơ sở
9	Công bố thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	- Bộ, cơ quan ngang Bộ - Cơ quan, đơn vị được Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ giao nhiệm vụ tiếp nhận và xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư - Cơ quan khác theo quy định của pháp luật về quản lý ngành, lĩnh vực
10	Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	Bộ, cơ quan ngang Bộ - Cơ quan, đơn vị được Bộ trưởng, Thủ trưởng, cơ quan khác được theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực giao nhiệm vụ tiếp nhận và xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư

⁶ Là các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và được công bố tại Quyết định số 1303/QĐ-BKHĐT ngày 20/7/2023 về việc công bố TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CƠ QUAN THỰC HIỆN
IV. LĨNH VỰC VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI VÀ VIỆN TRỢ PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI⁷		
Mục 1. Nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (Công bố tại Quyết định số 1327/QĐ-BKHĐT ngày 28 tháng 8 năm 2020)		
10	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan chủ quản	Cơ quan chủ quản
11	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan chủ quản	Cơ quan chủ quản
12	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan chủ quản	Cơ quan chủ quản
Mục 2. Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (Công bố tại Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 8 năm 2023)		
13	Quyết định chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách chung	- Chính phủ quyết định

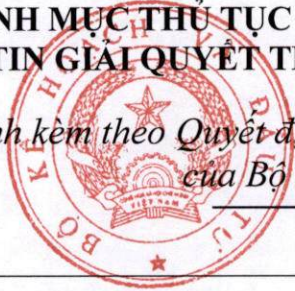
⁷ Là các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và được công bố tại Quyết định số 1303/QĐ-BKHĐT ngày 20/7/2023 về việc công bố TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CƠ QUAN THỰC HIỆN
		- Bộ Tài chính thực hiện
14	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	- Quốc hội xem xét, quyết định - Chính phủ, các bộ, Cơ quan liên quan thực hiện
15	Điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	- Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ/Bộ trưởng/Người đứng đầu cơ quan chủ quản/Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thực hiện
16	Ký kết, sửa đổi, bổ sung, gia hạn điều ước quốc tế về vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi	- Chính phủ quyết định - Bộ Tài chính thực hiện
17	Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	- Thủ tướng Chính phủ quyết định - Cơ quan chủ quản thực hiện
18	Quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)	Bộ trưởng/Người đứng đầu Cơ quan chủ quản/Hội đồng nhân dân cấp tỉnh
19	Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	Cơ quan chủ quản
20	Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm	Cơ quan chủ quản
21	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài	Cơ quan chủ quản/Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TIẾP NHẬN TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2547/QĐ-BKHĐT ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư) *chw*



STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI¹ <i>(Công bố tại Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024)</i>		
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án có vốn đầu tư ra nước ngoài dưới 20 tỷ đồng và không thuộc ngành, nghề đầu tư ra nước ngoài có điều kiện	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
2	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án có vốn đầu tư ra nước ngoài dưới 20 tỷ đồng và không thuộc ngành, nghề đầu tư ra nước ngoài có điều kiện	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
3	Thông báo thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
4	Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP

¹ Cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần

		- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
6	Thông báo kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận của dự án đầu tư ra nước ngoài về nước	- Luật Đầu tư năm 2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
II. LĨNH VỰC ĐẦU THẦU² <i>(Công bố tại Quyết định số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14 tháng 6 năm 2024)</i>		
7	Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	
8	Cấp lại chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	- Luật Đấu thầu năm 2023 - Nghị định số 24/2024/NĐ-CP
9	Gia hạn chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	- Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT
10	Thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	
11	Đăng ký tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với nhà thầu, nhà đầu tư	- Luật Đấu thầu năm 2023
12	Cập nhật thông tin tài khoản của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	- Nghị định số 24/2024/NĐ-CP
III. LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA³		
Mục 2. Thủ tục về đề nghị hỗ trợ tư vấn <i>(Công bố tại các Quyết định: số 1014/QĐ-BKHĐT ngày 03 tháng 6 năm 2022 và số 1397/QĐ-BKHĐT ngày 21 tháng 9 năm 2018)</i>		
13	Thủ tục đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 - Nghị định số 80/2021/NĐ-CP

² Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình

³ Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình

		- Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT
14	Thủ tục thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; thông báo giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo và báo cáo hoạt động quỹ khởi nghiệp sáng tạo trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP